

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HSST
Ngày: 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn.

2. Bà Đinh Thu Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Vũ Đức Th, sinh ngày 12/7/2001, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ dân phố K, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức D và bà Nguyễn Thị D; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Trần Văn D, sinh năm 1970; địa chỉ: thôn L, xã Th, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Văn H; (vắng mặt).

+ Ông Phan Thế M. (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Ông Phạm Ngọc L. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mạng xã hội Facebook Vũ Đức Th biết tài khoản có nick name Mộc Mộc bán pháo, Th đã đặt mua 5 hộp pháo hoa và 10 quả pháo trúng với giá 1.000.000 đồng để sử dụng trong dịp Tết nguyên đán. Th và người có nick name Mộc Mộc thỏa thuận thời gian giao pháo vào trưa ngày 10/01/2020 tại khu vực hồ Yên Thắng, thành phố Tam Điệp. Khoảng 9 giờ ngày 10/01/2020 Th rủ Trần Văn H lên thành phố Tam Điệp chơi. Cho rằng Th rủ lên thành phố Tam Điệp chơi nên H đồng ý. Khoảng 11 giờ ngày 10/01/2020, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B2-624.03 chở Th từ nhà lên khu vực hồ Yên Thắng. H điều khiển xe theo đường Lê Trọng Tấn hướng ra trung tâm thành phố Tam Điệp, Th ngồi sau quan sát tìm người bán pháo. Khi đến khu vực Đồi Dù, Th thấy 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô không biển số, mặc áo công nhân màu vàng đi ngược chiều, Th bảo H đi đến gần người đàn ông và dừng xe. Th ngồi trên xe hỏi người đàn ông “pháo đâu”, nghe Th hỏi người đàn ông trả lời pháo đang để ở nơi khác và bảo Th đưa trước 50% tiền thì trở đi lấy pháo, Th trả lời lấy xong hàng sẽ trả tiền. Nói xong Th lên xe của người đàn ông đi lấy pháo. Người đàn ông điều khiển xe mô tô chở Th đến trước cổng Cung thiếu nhi thành phố Tam Điệp tại tổ 9, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp thì dừng lại xuống xe, chỉ tay về phía gốc cây trong sân Cung thiếu nhi và bảo Th đến lấy pháo để trong bao bì ở dưới gốc cây. Th đi đến dùng tay trái xách bao bì màu trắng – đỏ - vàng xanh lên thấy nặng, biết bên trong là pháo nổ Th xách bao bì đi ra khỏi cổng. Khi Th đang xách bao bì bên trong chứa pháo nổ đi trên vỉa hè trước cổng Cung thiếu nhi thành phố Tam Điệp thì bị tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phát hiện, kiểm tra. Tại chỗ, Th khai nhận bên trong bao bì là pháo nổ Th mua về để sử dụng. Sau đó, Th dùng tay lấy ra từ bên trong bao bì gồm: 05 khối hình hộp chữ nhật có cùng đặc điểm một đáy bọc giấy nilon màu vàng, một đáy bọc bìa cát ton màu nâu, bốn mặt bên có nhiều màu sắc trên có chữ nước ngoài, trong đó 03 khối hình hộp cùng kích thước (14,5x14,5x15)cm, 01 khối hình hộp kích thước (14,7x14,7x15)cm; 01 khối hình hộp kích thước (17x17x15)cm; 01 túi nilon màu đen có hai quai xách kích thước (35x23,5)cm bên trong là 10 vật giống nhau, có hình dạng bóng điện tròn, cấu tạo hai phần, phần trên hình cầu có đường kính 4cm bọc giấy màu nâu, phần dưới hình trụ tròn có chiều dài 3 cm, đường kính 3 cm bọc giấy màu vàng, bên hông gắn đoạn dây màu xanh dài 30cm. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong toàn bộ số vật chứng trên của Vũ Đức Th. Ngoài ra cơ quan Công an còn thu giữ của Th 01 điện thoại di động iphone 6 Plus màu trắng, phía sau có ốp bằng nhựa dẻo màu hồng, bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao 0899824028. Rồi đưa Vũ Đức Th cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an phường Bắc Sơn làm việc. Quá trình điều tra, Công an thu giữ của anh Trần Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, bên trong có lắp 02 sim có số thuê bao lần lượt là 0969.534.223, 0981.978.256 và 01 xe mô tô BKS 35B2-624.03.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số pháo thu giữ của Vũ Đức Th (các mẫu M1, M2, M3, M4).

Tại bản kết luận giám định số: 30/KLGD-PC09-ChN ngày 21/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Khối lượng của các mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 là 3,936 kg; M2 là 1,314 kg; M3 là 1,8 kg; M4 là 0,431 kg. Tổng khối lượng của các mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3, M4 gửi giám định là 7,481 kg.

05 khối hình hộp chữ nhật bằng giấy trong mẫu ký hiệu M1, M2, M3 và 10 vật dạng hình bóng điện tròn trong mẫu ký hiệu M4 gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (bên trong có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ)”.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSTĐ ngày 30 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Vũ Đức Th về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Đức Th phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vũ Đức Th từ 6 tháng tù đến 9 tháng tù, cho thưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao tải thức ăn hỗn hợp màu trắng, đỏ, xanh, vàng kích thước (87x51,5) cm; 01 vỏ túi nilon màu đen có hai quai xách, túi có kích thước (35x23,5)cm; 01 thùng bìa catton màu xanh kích thước (53x31x37,5)cm dùng để niêm phong vật chứng ban đầu; 01 thùng bìa catton, kích thước (50x30x33) cm, xung quanh các mặt có in chữ màu đỏ, trên các mép thùng có dán giấy niêm phong ghi dòng chữ “Mẫu vật sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 30/KLGD-PC09-ChN ngày 21/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự và dấu của Công an tỉnh Ninh Bình, bên trong là toàn bộ số pháo còn lại sau giám định; 01 sim điện thoại Mobifone, số thuê bao 0899.824.028;

- + Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu trắng, có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu hồng, điện thoại đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận việc bị truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội và khai báo diễn biến quá trình thực hiện hành vi bị truy tố đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn D là chủ sở hữu hợp xe mô tô biển kiểm soát 35B2-624.03. Việc Th sử dụng xe mô tô đi mua pháo anh D không biết. Đến nay, anh D đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu gì.

Trong quá trình điều tra những người làm chứng đều khai báo đã chứng kiến

bị cáo có hành vi tàng trữ pháo nổ và bị công an phát hiện lập biên bản, diễn biến sự việc như bản cáo trạng đã nêu.

Người chứng kiến ông Phạm Ngọc L khai nhận ngày 10/01/2020 ông được Công an mời ra chứng kiến việc Công an tiến hành kiểm tra đối với bị cáo Th. Tại chỗ bị cáo khai nhận bên trong bao bì bị báo đang xách trên tay có pháo nổ. Sau đó Công an tiến hành kiểm tra thu giữ toàn bộ vật chứng và đưa bị cáo về trụ sở Công an phường Bắc Sơn tiếp tục làm việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với Kết luận giám định số 30/KLGD-PC09-ChN ngày 21/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ, ngày 10/01/2020, tại khu vực tổ 9, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp, bị cáo Vũ Đức Th có hành vi mua pháo nổ nhằm mục đích đem về cất giữ, sử dụng. Khi bị phát hiện, bị cáo đang cất giữ 01 bao bì bên trong có 7,481 kg pháo nổ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

....

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

.....”

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi mua, cất giữ pháo nổ với mục đích để sử dụng như đã nêu trên là trái phép, là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo. Xét tính chất hành vi phạm tội

thấy cần áp dụng loại hình phạt tù đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và có nơi cư trú rõ ràng, nên căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là tương xứng với hành vi phạm tội, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật lần nào.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Anh Trần Văn D là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô biển kiểm soát 35B2-624.03. Anh Diễn không biết việc bị cáo sử dụng xe máy của mình để làm phương tiện mua pháo nổ nên Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe cho anh D là đúng pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, bên trong có lắp 02 sim Viettel số thuê bao lần lượt 0969.534.223 và 0981.978.256 là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại cho anh H là đúng pháp luật.

Đối với các vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp quản lý gồm:

+ 01 vỏ bao tải thức ăn hỗn hợp màu trắng, đỏ, xanh, vàng kích thước (87x51,5) cm; 01 vỏ túi nilon màu đen có hai quai xách, túi có kích thước (35x23,5)cm; 01 thùng bìa catton màu xanh kích thước (53x31x37,5)cm dùng để niêm phong vật chứng ban đầu; 01 thùng bìa catton, kích thước (50x30x33) cm, xung quanh các mặt có in chữ màu đỏ, trên các mép thùng có dán giấy niêm phong ghi dòng chữ “Mẫu vật sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 30/KLGĐ-PC09-ChN ngày 21/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự và dấu của Công an tỉnh Ninh Bình, bên trong gồm: 03 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong mỗi hộp có 34 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có tổng khối lượng là 3,737kg; 01 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong hộp có 34 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng là 1,246kg; 01 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong hộp có 47 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng là 1,724kg; 08 quả pháo dạng hình bóng điện tròn, có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ còn lại

trong mẫu gửi giám định ký hiệu M4 có tổng khối lượng là 0,344kg; 01 sim điện thoại Mobifone, số thuê bao 0899.824.028 là vật cầm tàng trữ, công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu trắng, có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu hồng, điện thoại đã qua sử dụng là công cụ bị cáo Th sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về nguồn gốc số pháo nổ: Bị cáo Vũ Đức Th khai nhận liên lạc với một người không quen biết qua mạng xã hội Facebook có tên tài khoản Mộc Mộc, tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tách tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng pháp luật.

[9] Đối với Trần Văn H là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo Th lên thành phố Tam Điệp để bị cáo Th mua pháo. Bản thân H không được bàn bạc từ trước, khi lên đến thành phố Tam Điệp, H mới biết bị cáo đi mua pháo về sử dụng. H không cố vũ, không có hành động giúp sức cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, H không đồng phạm với Th về tội “Tàng trữ hàng cấm”.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Đức Th** phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức Th **07 (bảy)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 12/5/2020.

Giao bị cáo Vũ Đức Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo

quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 vỏ bao tải thức ăn hỗn hợp màu trắng, đỏ, xanh, vàng kích thước (87x51,5) cm;

+ 01 vỏ túi nilon màu đen có hai quai xách, túi có kích thước (35x23,5)cm;

+ 01 thùng bìa caton màu xanh kích thước (53x31x37,5)cm dùng để niêm phong vật chứng ban đầu;

+ 01 thùng bìa catton, kích thước (50x30x33) cm, xung quanh các mặt có in chữ màu đỏ, trên các mép thùng có dán giấy niêm phong ghi dòng chữ “Mẫu vật sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 30/KLGD-PC09-ChN ngày 21/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự và dấu của Công an tỉnh Ninh Bình, bên trong gồm: 03 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong mỗi hộp có 34 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có tổng khối lượng là 3,737kg; 01 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong hộp có 34 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng là 1,246kg; 01 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong hộp có 47 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng là 1,724kg; 08 quả pháo dạng hình bóng điện tròn, có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M4 có tổng khối lượng là 0,344kg;

+ 01 sim điện thoại Mobifone, số thuê bao 0899.824.028;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu trắng, có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu hồng, số imei: 354453064379558, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 31/3/2020 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Về án phí: bị cáo Vũ Đức Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bích Hồng